

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Văn học châu Á (*Asian literature*)

- Mã số học phần: SG 218
- Số tín chỉ học phần: 03
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần

- Bộ môn: Sư phạm Ngữ văn
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm

3. Điều kiện

- Điều kiện tiên quyết: không
- Điều kiện song hành: không

4. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu | Nội dung mục tiêu | CDR CTĐT |
|----------|--|----------|
| 4.1 | Người học được trang bị kiến thức cơ bản về đất nước, con người và văn học một số nước châu Á: vị trí địa lý, lãnh thổ; phân kì văn học, đặc điểm cơ bản về nội dung và nghệ thuật; tác giả, tác phẩm văn học. | 2.1.2b |
| 4.2 | Người học có khả năng vận dụng kiến thức đã học phục vụ cho học tập, nghiên cứu các vấn đề liên quan đến tác phẩm văn học nước ngoài. | 2.2.1a |
| 4.3 | Người học có khả năng giải quyết vấn đề thông qua làm việc nhóm hoặc độc lập. | 2.2.2b |
| 4.4 | Người học tham gia các giờ học trên lớp, nỗ lực đọc hiểu và chia sẻ thông tin khoa học, hữu ích liên quan đến văn học nước ngoài. | 2.3 b |

5. Chuẩn đầu ra của học phần

| CDR HP | Nội dung chuẩn đầu ra | Mục tiêu | CDR CTĐT |
|--------|--|----------|----------|
| | Kiến thức | | |
| CO1 | Trình bày các giai đoạn văn học, đặc điểm nội dung và nghệ thuật của từng giai đoạn; tình hình lịch sử-xã hội và văn học ở từng giai đoạn. | 4.1 | 2.1.2b |

| CDR HP | Nội dung chuẩn đầu ra | Mục tiêu | CDR CTĐT |
|---------------|--|-----------------|-----------------|
| | Kiến thức | | |
| CO2 | Xác định các vấn đề liên quan đến tác giả, tác phẩm tiêu biểu ở từng thời kì; đặc điểm nội dung và nghệ thuật của một số tác phẩm văn học tiêu biểu. | 4.1 | 2.1.2b |
| | Kỹ năng | | |
| CO3 | Vận dụng kiến thức đã học vào việc tiếp cận, nghiên cứu các giai đoạn, tác giả và tác phẩm văn học nước ngoài. | 4.2 | 2.2.1a |
| CO4 | Hợp tác hoặc làm việc độc lập để giải quyết các bài tập, trình bày các vấn đề liên quan đến văn học nước ngoài. | 4.3 | 2.2.2b |
| | Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm | | |
| CO5 | Tham gia các giờ học trên lớp theo quy định, hoàn thành các bài tập được phân giao. | 4.4 | 2.3 b |
| CO6 | Duy trì thói quen học tập, nghiên cứu; trân trọng và chia sẻ kiến thức hữu ích, khoa học liên quan đến văn học nước ngoài. | 4.4 | 2.3 b |

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn học châu Á: phân kì văn học; các trào lưu, khuynh hướng sáng tác; tác giả, tác phẩm tiêu biểu ở từng thời kì...; sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học để trình bày, phân tích, lí giải các vấn đề liên quan đến tác phẩm, tác giả văn học nước ngoài, đặc biệt là tác phẩm, tác giả được tuyển chọn và đưa vào giảng dạy trong chương trình giáo dục phổ thông.

7. Cấu trúc nội dung học phần

7.1. Lý thuyết

| | Nội dung | Số tiết | CDR HP |
|----------------|--|----------------|-------------------------------|
| PHẦN 1. | VĂN HỌC TRUNG QUỐC | 18 | |
| Chương 1 | Khái quát về đất nước, con người và văn học Trung Quốc 1.1. Đất nước, con người 1.2. Đặc điểm, phân kỳ văn học | 3 | CO1, CO2 CO3, CO4 |
| Chương 2 | Văn học Tiên Tần 2.1. Thần thoại 2.2. Kinh thi 2.3. Tán văn chư tử 2.4. Sở từ | 3 | CO1, CO2, CO6 |
| Chương 3 | Văn học Tần Hán và Ngụy Tấn Nam Bắc Triều 3.1. Sử kí - Tư Mã Thiên | 3 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |

| | Nội dung | Số tiết | CDR HP |
|---------------|--|----------------|-------------------------|
| | 3.2. Văn tâm điêu long - Lưu Hiệp | | |
| Chương 4 | Văn học từ đời Đường đến Tống Nguyên 4.1. Thơ Đường 4.2. Từ và cổ văn | 3 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |
| Chương 5. | Văn học đời Minh Thanh 5.1. Thơ, cổ văn 5.2. Tiểu thuyết | 3 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |
| Chương 6 | Văn học từ cận đại đến nay | 3 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |
| PHẦN 2 | VĂN HỌC ÁN ĐỘ | 9 | |
| Chương 1 | Khái quát về đất nước, con người và văn học Ấn Độ 1.1. Đất nước, con người 1.2. Đặc điểm, phân kỳ văn học | 3 | CO1, CO2 CO3, CO4 |
| Chương 2 | Văn học Ấn Độ từ thế kỷ XV Tr.CN đến thế kỷ VI 2.1. Thần thoại Veda 2.2. Sử thi 2.3. Các loại truyện kể dân gian khác | 3 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |
| Chương 3 | Văn học Ấn Độ từ thế kỷ VII đến nay 3.1. Rabindranth Tagore - Thơ và truyện ngắn 3.2. Prem Chand - Tiểu thuyết Hindi | 3 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |
| PHẦN 3 | VĂN HỌC NHẬT BẢN | 9 | |
| Chương 1 | Khái quát về đất nước, con người và văn học Nhật Bản 1.1. Đất nước, con người 1.2. Đặc điểm, phân kỳ văn học | 3 | CO1, CO2 CO3, CO4 |
| Chương 2 | Văn học Nhật Bản từ thế kỷ VIII đến thế kỷ XIX 2.1. Thơ ca, tùy bút 2.2. Tiểu thuyết | 3 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |
| Chương 3 | Văn học Nhật Bản từ 1868 đến nay 3.1. Akutagawa Ryunosuke và truyện ngắn 3.2. Kawabata Yasunari và truyện ngắn, tiểu thuyết 3.3. Murakami Haruki và tiểu thuyết | 3 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |
| PHẦN 4 | VĂN HỌC CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á | 9 | |
| Chương 1 | Khái quát về đất nước, con người và văn học các nước Đông Nam Á 1.1. Đất nước, con người 1.2. Đặc điểm văn học | 3 | CO1, CO2 CO3, CO4 |
| Chương 2 | Văn học một số nước Đông Nam Á 2.1. Văn học Lào 2.2. Văn học Campuchia | 6 | CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |

| | Nội dung | Số tiết | CDR HP |
|--|-----------------------|---------|--------|
| | 2.3. Văn học Thái Lan | | |

7.2. Thực hành (nếu có)

8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng kết hợp sử dụng các phương tiện trực quan.
- Thuyết trình, thảo luận nhóm

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thảo luận nhóm và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

| TT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | CDR HP |
|----|----------------------------|---|----------|------------------------------------|
| 1 | Điểm chuyên cần | - Số tiết tham dự /tổng số tiết - Làm bài tập trên lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi trên lớp. | 10% | CO1, CO2 CO3, CO4 CO5; CO6 |
| 2 | Điểm giữa kỳ | - Thuyết trình nhóm | 30% | CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6 |
| 3 | Điểm thi kết thúc học phần | - Thi viết (90 phút) | 60% | CO1, CO2, CO3, CO4, CO6 |

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập

| Thông tin về tài liệu | Số đăng ký cá biệt |
|--|----------------------------|
| 1. Nguyễn Khắc Phi (Chủ biên), <i>Lịch sử văn học Trung Quốc: Từ văn học đời Nguyên đến hiện đại</i> , Nxb. Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2004. | MOL.078732 MOL.078733 |
| 2. Diêu Đan (Chủ biên), <i>Văn học Trung Quốc</i> , Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013 | MOL.083461 MOL.083462 |
| 3. Lưu Đức Trung, <i>Văn học Ấn Độ</i> , Nxb. Giáo dục, 2009. | SP.014003 SP.014004 |
| 4. Nhật Chiêu, <i>Văn học Nhật Bản: Từ khởi thủy đến 1868</i> , Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2013. | MOL. 074338 MOL. 074373 |
| 5. Lưu Đức Trung, <i>Văn học Đông Nam Á</i> , Nxb. Giáo dục, 1998. | MOL. 024543 MOL.024544 |

12. Hướng dẫn sinh viên tự học

| Nội dung | Lý thuyết | Thực hành | Nhiệm vụ của sinh viên |
|--|-----------|-----------|---|
| PHẦN 1. VĂN HỌC TRUNG QUỐC | 18 | | |
| Chương 1. Khái quát về đất nước, con người và văn học Trung Quốc 1.3. Đất nước, con người 1.4. Đặc điểm, phân kỳ văn học | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] [2] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| Chương 2. Văn học Tiên Tần 2.1. Thần thoại 2.2. Kinh thi 2.3. Tản văn chư tử 2.4. Sở từ | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] [2] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| Chương 3. Văn học Tần Hán và Ngụy Tấn Nam Bắc Triều 3.1. Sử kí - Tư Mã Thiên 3.2. Văn tâm điêu long - Lưu Hiệp | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] [2] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| Chương 4. Văn học từ đời Đường đến Tống Nguyên 4.1. Thơ Đường 4.2. Từ và cổ văn | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] [2] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. |

| Nội dung | Lý thuyết | Thực hành | Nhiệm vụ của sinh viên |
|--|-----------|-----------|---|
| | | | - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| Chương 5. Văn học đời Minh Thanh 5.1. Thơ, cổ văn 5.2. Tiểu thuyết | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] [2] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp - Chuẩn bị thuyết trình, thảo luận |
| Chương 6. Văn học từ cận đại đến nay | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] [2] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp - Chuẩn bị thuyết trình, thảo luận |
| PHẦN 2. VĂN HỌC AN ĐỘ | 9 | | |
| Chương 1. Khái quát về đất nước, con người và văn học Ấn Độ 1.3. Đất nước, con người 1.4. Đặc điểm, phân kỳ văn học | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [3] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp - Thuyết trình, thảo luận |
| Chương 2. Văn học Ấn Độ từ thế kỷ XV Tr.CN đến thế kỷ VI 2.1. Thần thoại và Kinh Veda 2.2. Sử thi 2.3. Các loại truyện kể dân gian khác | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [3] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp - Thuyết trình, thảo luận |
| Chương 3. Văn học Ấn Độ từ thế kỷ VII đến nay 3.1. Rabindranth Tagore - Thơ và truyện ngắn 3.2. Prem Chand - Tiểu thuyết Hindi | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [3] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp - Viết bài giữa kỳ |
| PHẦN 3. VĂN HỌC NHẬT BẢN | 9 | | |
| Chương 1. Khái quát về đất nước, con người và văn học Nhật Bản 1.3. Đất nước, con người 1.4. Đặc điểm, phân kỳ văn học | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [4] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| Chương 2. Văn học Nhật Bản từ thế kỷ VIII đến thế kỷ XIX | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [4] |

| Nội dung | Lý thuyết | Thực hành | Nhiệm vụ của sinh viên |
|--|-----------|-----------|---|
| 2.1. Thơ ca, tùy bút 2.2. Tiểu thuyết | | | + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| Chương 3. Văn học Nhật Bản từ 1868 đến nay 3.1. Akutagawa Ryunosuke và truyện ngắn 3.2. Kawabata Yasunari và truyện ngắn, tiểu thuyết 3.3. Murakami Haruki và tiểu thuyết | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [4] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| PHẦN 4. VĂN HỌC CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á | 9 | | |
| Chương 1. Khái quát về đất nước, con người và văn học các nước Đông Nam Á 1.3. Đất nước, con người 1.4. Đặc điểm văn học | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [5] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| Chương 2. Văn học một số nước Đông Nam Á 2.1. Văn học Lào | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [5] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |
| 2.2. Văn học Campuchia 2.3. Văn học Thái Lan | 3 | | -Nghiên cứu trước: + Tài liệu [5] + Trả lời các câu hỏi theo hướng dẫn của GV. - Chuẩn bị các câu hỏi cần trao đổi, thảo luận trên lớp |

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024



TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Hồng Hạnh